



Đỗ Thượng, xã Quang Vinh, huyện Ân Th; Đặng Sỹ X, sinh năm 1976 ở thôn Thị Tân, xã Tân Phúc, huyện Ân Th, tỉnh Hưng Yên đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi, bán, chuyển số lô đề, cụ thể như sau:

- Bùi Thế A đang ghi bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn T1, sinh năm 1991 ở Kim Đằng, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên có giá trị 2.950.000 đồng và Trần Văn Đ, sinh năm 1990 ở thôn Tính Linh, xã Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên có giá trị 2.700.000 đồng. Vật chứng thu giữ: Thu của Thế A số tiền 6.200.000 đồng; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu đen lắp sim 0971306168; 01 máy tính Casio; 01 bút bi và 01 bảng tổng hợp số lô, số đề bằng giấy A4 ghi chữ và số có chữ ký của Thế A; Thu của T1 01 mảnh giấy nhỏ (cáp) ghi số lô, số đề; Thu của Đ 01 mảnh giấy nhỏ (cáp) ghi số lô, số đề; Thế A khai: Khoảng đầu năm 2018 Thế A lợi dụng quán nước cửa nhà để bán số lô, số đề cho khách. Thế A gặp và đặt vấn đề chuyển bảng số lô, số đề cho Đặng Sỹ X, sinh năm 1976, ở thôn Thị Tân, xã Tân Phúc, huyện Ân Th để hưởng % lợi nhuận. Ngày 18/5/2019 Thế A bán số lô, số đề cho khách rồi tổng hợp vào một bảng giấy khổ A4 với tổng giá trị số lô, số đề là 31.630.000 đồng sau đó sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0971306168 có nick zalo “Lnlp” chụp bảng số lô, số đề chuyển qua tin nhắn zalo có nick “Điện máy Phú Thành” cho Đặng Sỹ X thì bị bắt.

- Nguyễn Thị Th1 đang bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1979, ở Đào Xá, xã Đào D, Ân Th có giá trị 852.000 đồng và Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1973 ở Đan Tràng, xã Hồng Vân, Ân Th có giá trị 4.585.000 đồng. Vật chứng thu giữ: Thu của Th1 số tiền 12.830.000 đồng; 01 ĐTDĐ Masstel màu đen lắp sim 0385.893.156; 01 ĐTDĐ Iphone màu trắng lắp sim 0334.775.673; 04 quyển sổ bìa màu xanh bên trong có các chữ số, chữ viết, 01 bút bi màu xanh, 05 tờ giấy A4 ghi chữ và số (trong đó 01 tờ giấy A4 là bảng số lô, số đề) có chữ ký của Th1; Thu của Tr 01 mảnh giấy nhỏ (cáp) ghi số lô, số đề; Thu của S 01 mảnh giấy nhỏ (cáp) ghi số lô, số đề; Th1 khai: Khoảng tháng 03/2019 Th1 mang bàn ghế nhựa ra khu vực vỉa hè đường liên huyện thuộc xã Đào D, huyện Ân Th để bán tạp hóa sau đó Th1 gặp Đặng Sỹ X đặt vấn đề bán số lô, số đề rồi chuyển bảng cho X hưởng % lợi nhuận. Ngày 18/5/2019 Th1 bán số lô, số đề cho nhiều người, trong đó có Tr và S, xong Th1 tổng hợp bảng số lô, số đề: tổng giá trị 11.495.000 đồng rồi sử dụng điện thoại số thuê bao 0812552198 nick zalo là “Hoi nguyên” chụp ảnh bảng tổng hợp số lô, số đề gửi qua tin nhắn zalo cho Đặng Sỹ X. Khi Th1 đang chuẩn bị gửi thì bị bắt quả tang.

- Phạm Văn L đang bán số lô, số đề cho Ngô Văn Q, sinh năm 1982, ở thôn Chi Long, xã Ngọc Long, huyện Yên Mỹ có giá trị 2.025.000 đồng và Vũ Trọng T2, sinh năm 1986, ở thôn Duyệt Lễ, xã Minh Tân, huyện Phù Cừ có giá trị 3.350.000 đồng. Vật chứng thu giữ: Thu của L 01 máy tính Casio; 01 bút bi; 01 ĐTDĐ Iphone lắp sim 0369.137.098; 01 ĐTDĐ lắp sim 0972.205.436; số

tiền 8.400.000 đồng và 01 tờ giấy ghi chữ và số (bảng tổng hợp số lô, đề) ký hiệu M; Thu của Q 01 mảnh giấy (cáp) ghi số lô, đề ký hiệu T1; Thu của T2 01 mảnh giấy nhỏ (cáp) ghi số lô, đề ký hiệu T2. Khám xét khăn cấp nơi ở của Phạm Văn L quản lý số tiền 15.200.000 đồng. L khai: Trước đây L có chuyển bảng số lô, số đề cho Chu Văn S1, sinh năm 1971 ở thôn Phần D, xã Đào D, huyện Ân Th. Nhưng từ cuối năm 2018 L đặt vấn đề và chỉ chuyển bảng lô đề cho Chu Văn T, sinh năm 1979 ở Phần D, xã Đào D, huyện Ân Th (T là em trai của S1). Hằng ngày sau khi bán số lô, số đề, L tổng hợp bảng rồi sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0369.137.098 nick zalo là “HoàngÁnh” để gửi qua tin nhắn zalo cho Chu Văn T có nick zalo “Chu T”. Chiều ngày 18/5/2019 L bán số lô, số đề cho nhiều người, trong đó có Q, T2; Nguyễn Trung B, sinh năm 1976 ở Ngọc Châu, xã Quang Vinh, huyện Ân Th số tiền 700.000 đồng; Phạm Văn H1, sinh năm 1963 số tiền 2.775.000 đồng; Hoàng Xuân T3, sinh năm 1969 đều ở Tòng Cũ, xã Vân Du, huyện Ân Th số tiền 132.500 đồng; ĐàoThị H2, sinh năm 1967 ở thôn Cao Trai, xã Vân Du số tiền 2.862.500 đồng và Đặng Phúc H3, sinh năm 1990 ở Yên Đô, xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ số tiền 2.250.000 đồng, những người này gửi tin nhắn SMS đến điện thoại di động của L số thuê bao 0972.205.436. L tổng hợp thành bảng có tổng giá trị 15.501.000 đồng để chuyển cho T, nhưng chưa kịp chuyển bảng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Đối với số tiền 8.400.000 đồng là tiền của L và tiền đã ghi bán số lô, số đề trong ngày 18/5/2019 đều sử dụng vào việc đánh bạc. Đối với số tiền 15.200.000 đồng Cơ quan điều tra khám xét quản lý L khai là tiền tuất của bố đẻ chết cuối năm 2018 mới nhận từ UBND xã Vân.

- Chiều ngày 18/5/2019, Nguyễn Thị H dùng nhà ở của mình trực tiếp ghi bán số lô, đề cho một số người và nhận bằng số lô, số đề bằng điện thoại di động Iphone lắp sim 0915.343.568 do Nguyễn Mạnh T4, sinh năm 1976, ở thôn Gia Cốc, xã Quang Vinh, huyện Ân Th có giá trị 2.285.000 đồng và Phạm Văn Ch, sinh năm 1961, ở Đỗ Thượng, xã Quang Vinh, huyện Ân Th có giá trị 3.817.500 đồng. Sau đó tổng hợp thành bảng có tổng giá trị là 25.957.500 đồng rồi chụp ảnh chuyển cho Chu Văn T có nick zalo “Chu T” thì bị bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: Thu của H 01 ĐTDĐ nhãn hiệu iphone màu trắng; Khám xét khăn cấp chỗ ở của Nguyễn Mạnh T4 và Phạm Văn Ch thu giữ: Của T4 01 bảng ghi số lô, số đề, 01 ĐTDĐ Iphone 5 và 3.600.000 đồng; Thu của Ch 01 bảng ghi số lô, số đề và 01 ĐTDĐ Samsung màu vàng đen.

Khám xét khăn cấp chỗ ở của H phát hiện, quản lý: 15 tờ thơ đề; 01 sổ ghi kết quả xổ số miền Bắc gồm 54 tờ; 01 tờ giấy ép plastic ghi các số, chữ; 01 máy tính Casio; 03 bút bi; hai (02) tờ giấy bằng số lô, số đề ký hiệu H1 có giá trị là 1.555.000 đồng và H2 có giá trị là 1.409.000 đồng; một (01) quyển vở học sinh đánh số từ 1 đến 12, trong đó tại tờ thứ 12 ghi các số lô, số đề có giá trị 16.891.000 đồng; 06 mảnh bìa vỏ cây thuốc lá; 03 quyển sổ tiết kiệm mang tên

Nguyễn Thị H có giá trị 500.000.000 đồng; tại tủ phòng khách tầng 1 số tiền 50.500.000 đồng; kết sắt phòng ngủ tầng 1 số tiền 104.700.000 đồng; tại mặt bàn và ngăn tủ số tiền 28.800.000 đồng.

H khai: Do quen biết Chu Văn S1 và Chu Văn T nên trước đây H có chuyển bảng số lô, số đề cho S1. Nhưng từ cuối năm 2018, H chỉ chuyển bảng số lô, số đề cho T qua tin nhắn zalo để hưởng % lợi nhuận, về đồ vật bị thu giữ và số tiền 28.800.000 đồng là tiền đã ghi bán số lô, số đề trong ngày 18/5/2019. Đối với 03 quyển sổ tiết kiệm mang tên Nguyễn Thị H có giá trị 500.000.000 đồng cơ quan điều tra phát hiện tại tủ phòng ngủ tầng 2; tại tủ phòng khách tầng 1 số tiền 50.500.000 đồng; kết sắt phòng ngủ tầng 1 số tiền 104.700.000 đồng H trình bày đó là tài sản của con gái, em chồng và cháu con chị gái gửi, không liên quan đến hành vi đánh bạc.

Căn cứ lời khai của Bùi Thế A và Nguyễn Thị Th1, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Sỹ X đã quản lý: số tiền 18.700.000 đồng, 01 máy tính Casio, 01 bút bi, 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung màu trắng, 01 quyển sổ ghi kết quả xổ số, khi khám xét, X không có mặt ở nhà. Ngày 19/5/2019 Đặng Sỹ X đến Cơ quan điều tra đầu thú, X khai: Nguyễn Thị Th1 và Bùi Thế A đặt vấn đề làm thư ký ghi bán số lô, số đề cho khách chơi rồi chuyển bảng qua tin nhắn zalo có nick “Điện máy Phú Thành” cho X, sau khi nhận xong thì X lại chuyển bảng đề đó cho Chu Văn T có nick zalo “Chu T” để hưởng % lợi nhuận. Ngày 18/5/2019 X đã nhận bảng số lô, đề của Bùi Thế A giá trị khoảng hơn 30.000.000 đồng và đã chuyển bảng số lô, đề thành công cho T, nếu không bị Cơ quan công an phát hiện thì cũng sẽ nhận bảng số lô, số đề của Nguyễn Thị Th1 rồi chuyển bảng cho Chu Văn T. Về đồ vật và số tiền Cơ quan điều tra phát hiện quản lý 01 máy tính Casio, sổ ghi chép X sử dụng vào việc nhận rồi chuyển bảng số lô, đề; Còn máy tính bảng Samsung và số tiền trong kết sắt Cơ quan điều tra quản lý là tài sản của gia đình không liên quan đến hành vi đánh bạc. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo có ứng dụng zalo nick là “Điện máy Phú Thành” X đã làm rơi mất, không rõ bị rơi ở đâu và từ khi nào.

Khoảng 23 giờ ngày 18/5/2019 Chu Văn T đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai: Do có quen biết Đặng Sỹ X, Phạm Văn L và Nguyễn Thị H từ trước, T đã nhận lời và đồng ý để X, L và H làm thư ký ghi bán số lô, số đề rồi chuyển bảng số lô, số đề cho mình. T sử dụng điện thoại di động Iphone sử dụng số điện thoại 01246979888 đăng ký tài khoản có nick zalo “Chu T” để liên lạc nhận tin nhắn bảng số lô, số đề của các thư ký X, L, H. Ngày 18/5/2019 T đã nhận bảng số lô, số đề của H và X nhưng sau đó nghe tin Cơ quan Công an khám nhà S1, L, H thì T đã xóa các tin nhắn zalo mà H và X chuyển bảng số lô, số đề đánh bạc với mình, T không xác định được giá trị các bảng số lô, đề đó là bao nhiêu tiền. Kết quả kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, trắng do Chu Văn T

giao nộp, tuy T đã xóa dữ liệu nhưng vẫn còn lưu giữ tin nhắn qua zalo các bảng số lô, số đề ngày 18/5/2019 mà T đã nhận có tổng giá trị 6.094.000 đồng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chu Văn T tại thôn Phần D, xã Đào D, huyện Ân Th, tỉnh Hưng Yên không phát hiện, quản lý đồ vật, tài liệu gì.

Kết quả điều tra xác định: Lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày. Từ cuối năm 2018 Chu Văn T nhận bảng lô, đề do các thư ký ghi bán cho khách. Phương thức đánh bạc dưới hình thức ghi bán số lô, số đề của T và các thư ký thỏa thuận như sau: Mỗi số đề hoặc số lô là một cặp số tự nhiên gồm 2 chữ số từ 00 đến 99, lô xiên 2 là hai cặp số, ba càng là 3 số tự nhiên. Sau khi có kết quả mở thưởng, so sánh được thua sau đó thanh toán và đối trừ. Người chơi lô, đề tự qui ước với nhau về cách chơi, cách tính và so sánh trúng hay trượt lô, đề như sau: Đối với số đề người chơi sẽ so sánh các số đã đánh với hai số cuối cùng giải đặc biệt của kết quả xổ số mở thưởng cùng ngày, nếu số đề trùng thì thư ký phải thanh toán trả cho người chơi số tiền gấp 70 lần số tiền mà người chơi đã mua; Đối với lô, so sánh với hai số cuối của 27 giải nếu trùng thì thư ký phải thanh toán trả cho người chơi số tiền gấp 80 lần số tiền đã mua số đó, nếu có nhiều giải có 2 số cuối trùng thì nhân gấp nhiều lần tương ứng; Đối với lô xiên hai hoặc xiên ba nếu người chơi trúng thì thư ký phải thanh toán trả người chơi số tiền gấp 10 lần số tiền đã mua số lô xiên 2 hoặc số tiền gấp 40 lần số tiền đã bỏ mua số lô xiên 3. Ngoài ra các thư ký lô, đề và những người chơi còn quy ước với nhau một số từ nôm trong việc đánh đề như đầu, đít, kép, vị... với cách tính được thua tương tự như số đề. Các thư ký ghi lô, đề như Th1, Thế A, L, H thu tiền số đề bán cho khách sẽ tự thưởng cho khách từ 10% đến 15% giá trị số đề hoặc 500 đồng/1 điểm lô... Đặng Sỹ X không trực tiếp ghi bán số lô, số đề cho khách mà nhận bảng của các thư ký Th1, Thế A rồi chuyển lại cho Chu Văn T hưởng % chênh lệch. Với số đề X nhận của các thư ký giá trị 75.000đ/100.000 đồng khi chuyển cho T với giá trị 72.000đ/100.000đ thì X được hưởng 3.000 đồng. Với số lô X nhận 22.000đ/1 điểm lô khi chuyển cho T với giá trị 21.700đ/1điểm lô thì X được hưởng 300 đồng. Chu Văn T thu tiền số lô, số đề của các thư ký L và H như sau: Cứ 100.000 đồng tiền số đề T thu của thư ký L, H là 74.000 đồng, thư ký L, H được hưởng 26.000 đồng; Cứ mỗi điểm số lô T thu nhận là 21.900đ/1điểm lô, thì L, H được hưởng 600 đồng. T thỏa thuận với các thư ký là nhận bảng số lô, số đề trước 18 giờ 10 hàng ngày. Việc thanh toán tiền bảng số lô, số đề nếu âm bảng thì cứ trên 10.000.000 đồng thư ký sẽ đến gặp T nhận tiền. Nếu dương tiền thì cứ trên 10.000.000 đồng T sẽ đến gặp thư ký lấy tiền.

Tại Kết luận giám định số 378/PC09 ngày 28/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

- Chữ viết, chữ số trong 01 tờ giấy A4 thu giữ của Bùi Thế A, 01 mảnh giấy nhỏ thu của T1, 01 mảnh giấy nhỏ thu của Đ là do Bùi Thế A viết ra.

- Chữ viết, chữ số trong 01 tờ giấy A4 thu của Nguyễn Thị Th1, 01 mảnh giấy nhỏ thu của Tr, 01 mảnh giấy nhỏ thu của S là do Nguyễn Thị Th1 viết ra.

- Chữ viết, chữ số trong 01 tờ giấy thu của Nguyễn Mạnh T4 là do Nguyễn Mạnh T4 viết ra.

- Chữ viết, chữ số trong một tờ giấy thu của Phạm Văn Ch là do Phạm Văn Ch viết ra.

- Chữ viết, chữ số trong 02 tờ giấy ký hiệu H1, H2; tờ thứ 12 trong quyển vở học sinh là do Nguyễn Thị H viết ra.

- Chữ viết, chữ số trong 01 tờ giấy ký hiệu M, 01 tờ giấy thu giữ trên người Q ký hiệu T1; 01 tờ giấy thu giữ trên người T2, ký hiệu T2 là do Phạm Văn L viết ra.

Như vậy, hành vi Đánh bạc ngày 18/5/2019 bằng hình thức mua bán số lô, số đề của từng người, được xác định như sau:

- Chu Văn T chịu trách nhiệm hình sự với hành vi Đánh bạc cùng Đặng Sỹ X, Phạm Văn L, Nguyễn Thị H, tổng số tiền là 84.583.500 đồng.

- Đặng Sỹ X chịu trách nhiệm hình sự với hành vi Đánh bạc cùng Bùi Thế A, Nguyễn Thị Th1 rồi chuyển bảng cho bị can Chu Văn T với tổng số tiền là 43.125.000 đồng.

- Phạm Văn L chịu trách nhiệm hình sự với số tiền là 15.501.000 đồng.

- Nguyễn Thị H chịu trách nhiệm hình sự với số tiền là 25.957.500 đồng.

- Bùi Thế A chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền là 31.630.000 đồng.

- Nguyễn Thị Th1 chịu trách nhiệm hình sự với số tiền là 11.495.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác minh cơ quan cảnh sát điều tra xác định một số đồ vật, tài sản không liên quan đến hành vi đánh bạc nên đã trả lại cho chủ sở hữu, cụ thể: Ngày 06/8/2019, trả Nguyễn Thị H số tiền 155.200.000đ và 03 sổ tiết kiệm trị giá 500.000.000 đồng.

Đối với Nguyễn Văn T1, Trần Văn Đ, Nguyễn Ngọc S, Ngô Văn Q, Vũ Trọng T2, Nguyễn Mạnh T4, Phạm Văn Ch, Nguyễn Trung Biện, Đào Thị H2, Nguyễn Văn Tr dùng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Văn phòng Cơ quan CSĐT đã có công văn và chuyển tài liệu liên quan đến Cơ quan có thẩm quyền đề nghị ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với các đối tượng Phạm Văn H1, Hoàng Xuân T3, Đặng Phúc H3 hiện nay vẫn đang vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với Chu Văn S1, căn cứ tài liệu điều tra chưa có đủ cơ sở chứng minh S1 có hành vi Đánh bạc với Phạm Văn L và Nguyễn Thị H. Do vậy không xem xét xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Chu Văn T, Đặng Sỹ X, Phạm Văn L, Nguyễn Thị H, Bùi Thế Anh, Nguyễn Thị Th1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với hành vi đánh bạc của Đặng Sỹ X, Phạm Văn L, Nguyễn Thị H, Bùi Thế A, Nguyễn Thị Th1 trước ngày 18/05/2019, các bị cáo không nhớ đánh bạc với ai, ở đâu, bao nhiêu tiền và thời gian chơi. Quá trình điều tra chưa chứng minh làm rõ được nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2019/HS-ST ngày 17/10/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên quyết định áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Chu Văn T 03 năm tù về tội “Đánh bạc”, được trừ 02 tháng 21 ngày tạm giữ, tạm giam, còn phải chấp hành 02 năm 09 tháng 09 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung Chu Văn T 15.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/10/2019, bị cáo Chu Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Chu Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kết luận:

Về tố tụng: Cơ quan tiến hành tố tụng cũng như của Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Chu Văn T theo điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự với mức hình phạt 03 năm tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, mặc dù hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền phạt và tiền án phí sơ thẩm, bị cáo có công giúp Công an huyện Ân Th phát hiện, điều tra tội phạm (có xác nhận của Công an huyện Ân Th), đây là những tình tiết giảm nhẹ mới cần được áp dụng cho bị cáo. Xét thấy có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Chu Văn T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét; biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; vật chứng thu giữ gồm: Các cáp ghi số lô, số đề; bảng ghi số lô, số đề; điện thoại; số tiền bị cáo và các đối tượng liên quan dùng vào việc đánh bạc đã bị thu giữ; phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với các kết luận giám định chữ ký, chữ viết của các bị cáo ghi trên các cáp, bảng ghi số lô, số đề, có đủ cơ sở xác định: Với động cơ, mục đích thu lời bất chính thông qua việc đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, đề. Ngày 18/5/2019, tại địa bàn huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên: Chu Văn T nhận bảng lô đề của Đặng Sỹ X, Phạm Văn L, Nguyễn Thị H. Đặng Sỹ X nhận bảng lô đề của Nguyễn Thị Th1, Bùi Thế A sau đó chuyển cho T. Bùi Thế A, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th1, Phạm Văn L trực tiếp ghi, tổng hợp, chuyển bàn lô đề cho T, X. Cụ thể: Chu Văn T đánh bạc với tổng số tiền 84.583.500 đồng, trong đó có số tiền đánh bạc của Đặng Sỹ X là 43.125.000 đồng; Nguyễn Thị H là 25.957.500 đồng; Bùi Thế A là 31.630.000 đồng; Phạm Văn L là 15.501.000 đồng; Nguyễn Thị Th1 là 11.495.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Chu Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Chu Văn T, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương mà còn là nguyên nhân làm phát sinh vi phạm pháp luật khác, gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc của nhiều gia đình. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán số lô, đề là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi vẫn cố tình thực hiện nên cần thiết xử phạt bị cáo nghiêm minh nhằm cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, vị trí, vai trò và mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp, không nặng.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Chu Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có nhân thân tốt, đã nộp toàn bộ số tiền phạt và tiền án phí sơ thẩm, bị cáo có công tố giác tội phạm (có xác nhận của Công an huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên), đây



là những tình tiết giảm nhẹ mới cần được áp dụng cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm,

Bởi các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Chu Văn T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2019/HS-ST ngày 17/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên về phần hình phạt đối với bị cáo Chu Văn T, cụ thể như sau:

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Chu Văn T 21 (hai mươi một) tháng tù về tội “Đánh bạc”, được trừ 02 tháng 21 ngày tạm giữ, tạm giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ghi nhận bị cáo Chu Văn T đã nộp 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng tiền phạt và 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí sơ thẩm tại Biên lai số AA/2014/0001368 ngày 31/10/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên.

3. Về án phí: Bị cáo Chu Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo (theo đ/c);
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

**Ngô Tự Học**